

Bản án số: 59/2018/HSST
Ngày: 27.11.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Trung Dũng.

Bà Vũ Thị Liên.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Động.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở UBND xã Hiệp Cường, huyện Kim Động, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: thôn P, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn H và con bà: Nguyễn Thị L; vợ: Bùi Thị Thu H; bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013; tiền sự, tiền án: Chưa có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 11/9/2018, chuyển tạm giam ngày 14/09/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1973 (Vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Đều trú tại: thôn Tiên C, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 11/9/2018, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển số 89B1-507.58 đến khu vực trước cửa quán Karaoke Cu Bê thuộc địa phận thôn T, xã H, huyện Kim Động, thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Động tuần tra kiểm soát phát hiện, thu giữ tại lòng bàn tay trái của H có 01 túi nilon màu trắng kích thước (05x06)cm, bên trong chứa chất kết tinh màu trắng dạng cục (được niêm phong ký hiệu M1); thu tại túi quần bên phải của H 01 gói giấy bạc, kích thước (0,5 x 01)cm, bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột (được niêm phong ký hiệu là M2). H khai nhận, đó là ma túy Đá và Heroine, do H mua với giá 500.000 đồng của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên tuổi, địa chỉ, ở Ngã tư Sắt thuộc huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, mục đích để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 39/KLGD-PC09 ngày 13/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,8831 gam.

Bản kết luận giám định số 303/PC09 ngày 24/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,467 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H, do H không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định được ký hiệu M1, M2; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 89 B1- 507.58 là tài sản chung của vợ chồng H; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Văn H.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT - VKSKĐ ngày 13/8/2018, VKSND huyện Kim Động truy tố Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo đã có hành vi tàng trữ 2,8831gam Methamphetamine và 0,467 gam Heroine, nhằm mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án (BL: 02, 03, 35, 35, 45, 52-54, 58-71). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 136 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án . Tuyên bố: Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Trần Văn H từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu cho hủy 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định (được ký hiệu M1, M2).

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng , biển số 89 B1-507.58; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Văn H . Giao cho ông Bùi Hữu Đ nhận thay bị cáo toàn bộ số tài sản và giấy tờ xe trên.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- **Lời nói sau cùng của bị cáo** : Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án , đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 14 giờ 10 phút, ngày 11/9/2018, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người . Bị cáo khai số ma túy có được là do mua của một người đàn ông ở khu vực ngã tư Sắt thuộc huyện Cẩm Giàng , tỉnh Hải Dương, về để sử dụng. Bản kết luận giám định số 39/KLGĐ-PC09 ngày 13/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Chất dạng tinh thể trong suốt trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,8831gam và Bản kết luận giám định số 303/PC09 ngày 24/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên , kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 là ma túy , loại Heroine, có khối lượng 0,467 gam. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” , tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo đang nuôi con nhỏ và trông nom bố mẹ già. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản . Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định (được ký hiệu M1, M2) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 89 B1-507.58; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Văn H. Xét thấy, chiếc xe mô tô và đăng ký xe mô tô là tài sản của vợ chồng bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày, Giấy chứng minh nhân dân là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên sẽ trả lại cho bị cáo chiếc xe mô tô và các giấy tờ trên . Bị cáo ủy quyền cho ông Bùi Hữu Đ , sinh năm 1961, trú tại: C, xã H, thành phố H, Hưng Yên (bố vợ của bị cáo) nhận tài sản và giấy tờ Tòa án trả lại cho bị cáo, ông Đ nhất trí nhận ủy quyền của bị cáo nên chấp nhận sự ủy quyền của bị cáo. Giao cho ông Đ nhận thay bị cáo toàn bộ tài sản và giấy tờ trên.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/9/2018.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 – Bộ luật hình sự.

- Tịch thu cho hủy 02 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định.

- Trả lại bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng , biển số 89 B1-507.58; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Văn H . Giao cho ông Bùi Hữu Đ , sinh năm 1961, trú tại: C, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, nhận thay bị cáo toàn bộ số tài sản và giấy tờ trên.

(Đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng , tài sản giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động ngày 18/10/2018)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Oanh